

VIETNAM DAILY

[Điểm nhấn thị trường]

TTCK giảm điểm với thanh khoản giảm. Khối ngoại bán ròng 28.92 tỷ đồng, tập trung tại VCB, HPG, CMG.

[Hợp đồng tương lai/Phái sinh]

Khối ngoại bán ròng 303 HĐTL VN30F2412 nhưng đang duy trì vị thế mua lũy kế 18,013 hợp đồng. Tự doanh mua ròng 301 hợp đồng nhưng đang duy trì vị thế bán lũy kế 21,491 hợp đồng.

[Quan điểm đầu tư]

NĐT được khuyến nghị hạn chế bán đuổi giá thấp, nên giữ lại một phần tỷ trọng và có thể trái lệnh, gia tăng thêm vị thế trading khi chỉ số hoặc mã cổ phiếu riêng lẻ lùi về lại vùng hỗ trợ gần.

13/12/2024

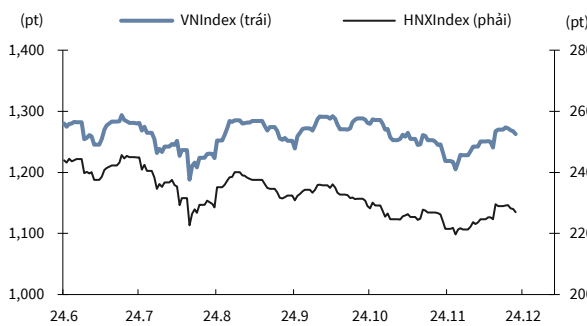
	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNIndex	1,262.57	-0.38
VN30	1,331.58	-0.30
HĐTL VN30F1M	1,335.00	-0.34
HNXIndex	227.00	-0.43
HNX30	480.47	-0.88
UPCoM	92.54	-0.15
USD/VND	25,395	+0.00
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	2.84	+1
Lãi suất qua đêm (%)	3.83	-44
Dầu (WTI, \$)	70.18	+0.23
Vàng (LME, \$)	2,683.67	+0.11



Tổng quan thị trường

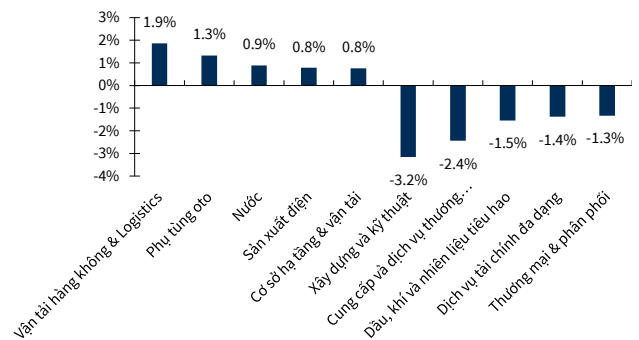
Chỉ số, nhóm ngành, khối ngoại và phái sinh

VNIndex & HNXIndex



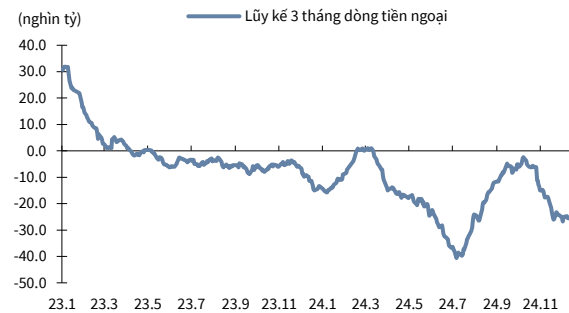
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành



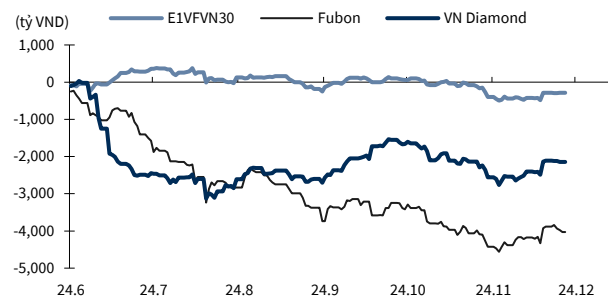
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Giá trị mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



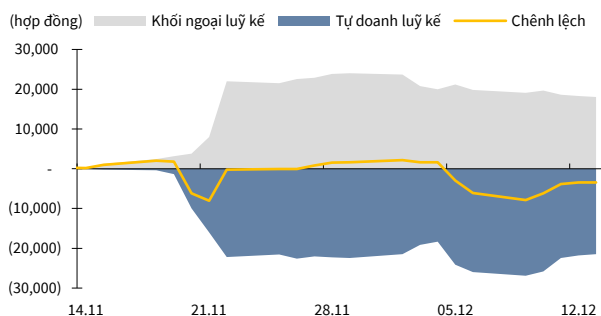
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động tổng tài sản các quỹ ETF lớn



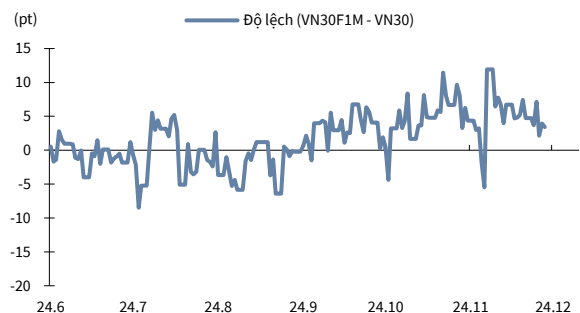
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Mua/bán lũy kế HĐTL VN30F1M của tự doanh & NĐTNN



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Độ lệch HĐTL VN30F1M so với VN30



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Xu hướng & Hành động

Chỉ số VNINDEX - 1D

O 1264.98 H 1266.55 L 1260.48 C 1262.57 -4.78 (-0.38%)

Volume - Khối lượng 395.226M

BB 20 2 1246.52

MA 50 close 0 1256.57

The chart displays the daily price of the VNINDEX from January 2024 to December 2024. The main panel features a candlestick price chart with a light purple shaded area representing the Bollinger Bands. A red line indicates the 20-day moving average, and an orange line shows the 50-day moving average. The price starts at approximately 1240 in January, rises to a peak of over 1320 in June, then fluctuates with a general downward trend towards the end of the year, ending at 1262.57. The volume panel below the price chart uses red and grey bars to represent trading volume. The RSI indicator at the bottom shows the index moving from a neutral level to overbought territory in mid-year before settling back towards the middle. The x-axis is labeled with months from January to December, and the y-axis on the right shows price levels from 1060.00 to 1340.00.

Tháng	Giá Mở (O)	Giá Cao (H)	Giá Thấp (L)	Giá Đóng (C)	Volume (M)
Tháng 1	1240.00	1250.00	1230.00	1245.00	350.00
Tháng 2	1250.00	1260.00	1240.00	1255.00	380.00
Tháng 3	1260.00	1270.00	1250.00	1265.00	400.00
Tháng 4	1270.00	1280.00	1260.00	1275.00	420.00
Tháng 5	1280.00	1290.00	1270.00	1285.00	450.00
Tháng 6	1290.00	1300.00	1280.00	1295.00	480.00
Tháng 7	1300.00	1310.00	1290.00	1305.00	500.00
Tháng 8	1310.00	1320.00	1300.00	1315.00	520.00
Tháng 9	1320.00	1330.00	1310.00	1325.00	550.00
Tháng 10	1330.00	1340.00	1320.00	1335.00	580.00
Tháng 11	1340.00	1350.00	1330.00	1345.00	600.00
Tháng 12	1350.00	1360.00	1340.00	1355.00	620.00

RSI 14 55.55

124 Tháng Hai 5 Tháng 4 Tháng Năm Tháng 6 Tháng 7 Tháng Tám Tháng 9 Tháng 10 Tháng 11 Tháng Mười hai 26

Nguồn: Trading View, KB Securities Vietnam



Trung hạn
(Từ 3 đến 9 tháng)



Chi báo	Nhận định xu hướng	Hành động
Xanh đậm	Khả năng tăng điểm cao	Mua mạnh
Xanh nhạt	Khả năng tăng điểm vừa phải	Mua từng phần
Vàng	Xu hướng trung tính	Mua/Bán trading
Cam	Khả năng giảm điểm vừa phải	Bán từng phần
Đỏ	Khả năng giảm điểm cao	Bán mạnh

Hỗ trợ xa: 1230 (+-7)

VNINDEX mở rộng nhịp điều chỉnh với sự chủ động phần lớn đến từ phe bán. Thiếu vắng lực cầu bắt đáy ở đa số các nhóm cổ phiếu, diễn biến điều chỉnh chiếm ưu thế trong hầu hết trạng thái giao dịch và độ rộng của thị trường nghiêng nhiều về các mã đỏ. Mặc dù vậy, các tín hiệu kỹ thuật cho thấy có ít rủi ro xuất hiện phiên phân phối mạnh khi lượng cung đẩy ra vẫn nằm trong tầm kiểm soát và nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đang đóng vai trò giữ nhịp cho thị trường. Do đó, với xu hướng tăng điểm ngắn hạn là chủ đạo, VNINDEX vẫn có cơ hội cho phản ứng hồi phục khả quan hơn tại quanh ngưỡng kháng cự gần.

NĐT được khuyến nghị hạn chế bán đuổi giá thấp, nên giữ lại một phần tỷ trọng và có thể trải lệnh, gia tăng thêm vị thế trading khi chỉ số hoặc mã cổ phiếu riêng lẻ lùi về lại vùng hỗ trợ gần.

Thống kê thị trường

HSX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
HDB	-0.8%	13.8%	58.1
CTG	0.1%	26.9%	38.3
SSI	-0.8%	94.1%	34.4
PVD	-1.5%	10.8%	32.4
PDR	-0.7%	2.7%	24.5

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
VCB	-0.4%	23.1%	-54.2
HPG	-1.1%	21.8%	-37.0
CMG	-2.7%	41.0%	-32.1
VPB	-0.8%	94.1%	-20.8
EIB	-0.3%	2.7%	-20.6

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

HNX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
PVS	-0.6%	20.3%	8.2
NRC	-2.1%	5.6%	0.6
NTP	-1.4%	16.7%	0.5
PVI	0.8%	57.8%	0.3
TIG	-1.5%	9.7%	0.2

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
IDC	-0.4%	22.6%	-15.2
CEO	-0.7%	27.0%	-7.6
MBS	-1.0%	3.7%	-3.8
TNG	-1.6%	17.3%	-3.2
IVS	0.0%	80.1%	-1.8

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 nhóm ngành tăng/giảm trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Dược	3.5%	DHG, IMP, TRA, DBD
Bảo hiểm	2.0%	BVH, MIG, BIC, BMI
Vật liệu xây dựng	1.3%	HT1, PTB, GAB, ACC
Phụ tùng oto	1.2%	DRC, CSM, PAC, TNC
Tiện ích điện	1.1%	PGV, NT2, PPC, TTA

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Thiết bị điện	-4.3%	GEX, SAM, CAV, RAL
Dầu, khí và nhiên liệu tiêu hao	-3.7%	PLX, PGC, CNG, GSP
Cung cấp và dịch vụ thương mại	-3.0%	TLG, ILB, APC, ST8
Dịch vụ tài chính đa dạng	-2.9%	EVF, OGC
Phân phối thiết bị & dịch vụ y tế	-2.5%	TNH, JVC, VMD

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 tăng/giảm trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Bảo hiểm	15.9%	BVH, MIG, BIC, BMI
Vận tải hàng không & Logistics	13.6%	TMS, SCS, STG, ASG
Cung cấp và dịch vụ thương mại	12.5%	TLG, ILB, APC, ST8
Công nghệ	8.9%	FPT, CMG, ELC
Dược	6.5%	DHG, IMP, TRA, DBD

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Dịch vụ tài chính đa dạng	-9.6%	EVF, OGC
Thiết bị điện	-6.7%	GEX, SAM, CAV, RAL
Phân phối thiết bị & dịch vụ y tế	-6.4%	TNH, JVC, VMD
Xây dựng và kỹ thuật	-3.7%	DIG, HDG, VCG, PC1
Sản phẩm xây dựng	-2.2%	VGC, BMP, SHI, DAG

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

KHOÍ PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Khối phân tích

research@kbsec.com.vn

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích

binhnx@kbsec.com.vn

Tài chính

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm

tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích

linhpp@kbsec.com.vn

Hàng tiêu dùng

Nguyễn Đức Quân – Chuyên viên phân tích

quannd@kbsec.com.vn

Nguyễn Hoàng Duy Anh – Chuyên viên phân tích

anhnhd@kbsec.com.vn

Bất động sản

Phạm Hoàng Bảo Nga – Trưởng nhóm

ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Trang – Chuyên viên phân tích

trangnt6@kbsec.com.vn

Công nghiệp & Vật liệu

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích

anhntn@kbsec.com.vn

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên phân tích

nguyennd1@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Chiến lược

Trần Đức Anh – Giám đốc vĩ mô & chiến lược

anhtd@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích

tienss@kbsec.com.vn

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích

thuannd@kbsec.com.vn

Năng lượng, Tiện ích & Công nghệ

Phạm Minh Hiếu – Chuyên viên phân tích

hieupm@kbsec.com.vn

Nguyễn Việt Anh – Chuyên viên phân tích

anhnv3@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ

thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ

huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên độc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.